

**CÔNG TY CỔ PHẦN MAY  
XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

----o0o----

----o0o----

Số: 02/2025/HĐQT-BC

*Phan Thiết, ngày 24 tháng 02 năm 2025*

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**NĂM 2024**

**( Ban hành kèm theo thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020  
của Bộ trưởng bộ Tài Chính)**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**  
**NĂM 2024**

**I. Thông tin chung**

*1. Thông tin khái quát*

- ✧ Tên Công ty: Công ty Cổ phần May Xuất Khẩu Phan Thiết
- ✧ Tên giao dịch quốc tế: Phan Thiet Garment import – Export Joint Stock Company
- ✧ Tên viết tắt: Phan Thiet Gamex Co
- ✧ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Giấy chứng nhận ĐKKD số 3400353333 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp lần đầu ngày 22/09/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 10/04/2024
- ✧ Vốn điều lệ: 49.961.850.000 VND
- ✧ Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 49.961.850.000 VND
- ✧ Địa chỉ trụ sở chính: 282 Nguyễn Hội, Phường Xuân An, Thành phố Phan Thiết,
- ✧ Điện thoại: 0252.3821947 Fax:0252.3823347
- ✧ Website: <http://www.phanthietgarment.com.vn>
- ✧ Mã cổ phiếu: **PTG được đăng ký giao dịch tại sàn UpCOM**

✧ Quá trình hình thành và phát triển: Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết tiền thân là Xí nghiệp May Phan Thiết, là đơn vị trực thuộc Công ty May mặc Xuất khẩu Bình Thuận, được thành lập từ tháng 1 năm 1994, đến tháng 9 năm 2002 Xí nghiệp chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết theo quyết định số 1672 QĐ-CTUBBT, ngày 08/07/2002 với vốn điều lệ 2.500.000.000 đồng.

Từ ngày thành lập đến nay, sau 31 năm Công ty đã không ngừng phát triển, từ một xí nghiệp ban đầu chỉ có 565 lao động với 14 chuyền may đến nay đã mở rộng lên 67 chuyền may với 2900 lao động, đặc biệt giai đoạn cổ phần hóa là giai đoạn tăng trưởng mạnh nhất. Sau 23 năm chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần Công ty đã liên tục mở rộng và phát triển, từ số vốn ban đầu 2,5 tỷ đồng đến nay Công ty đã có vốn điều lệ 49.961.850.000 đồng với tổng tài sản 363.679.213.348 đồng.

- + Năm 2002 vốn điều lệ ban đầu là : 2.500.000.000 đồng
- + Năm 2004 tăng vốn lần 1 lên : 5.000.000.000 đồng
- + Năm 2006 tăng vốn lần 2 lên : 5.182.000.000 đồng
- + Năm 2007 tăng vốn lần 3 lên : 15.165.000.000 đồng
- + Năm 2012 tăng vốn lần 4 lên : 30.695.900.000 đồng
- + Năm 2014 tăng vốn lần 5 lên : 46.043.850.000 đồng
- + Năm 2019 tăng vốn lần 6 lên : 47.337.850.000 đồng
- + Năm 2020 tăng vốn lần 7 lên : 48.643.850.000 đồng
- + Năm 2022 tăng vốn lần 8 lên : 49.961.850.000 đồng

- Ngoài ra Công ty còn có công ty con



+ Công ty TNHH MTV Dịch vụ PLG. Trụ sở chính đặt tại khu phố Phú Trường, thị Trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Dịch vụ PLG là 500.000.000 đồng do Công ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết góp 100%.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

**Lĩnh vực hoạt động, ngành nghề kinh doanh (Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3400353333 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Thuận cấp ngày 22/09/2002, thay đổi lần thứ 13 ngày 10/04/2024)**

Sản xuất quần áo may sẵn; May gia công; Cho thuê văn phòng; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (khách sạn); Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống; Đại lý du lịch; Điều hành tour du lịch; Bán lẻ trong siêu thị; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường bộ; Xây dựng công trình công ích; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Hoàn thiện công trình xây dựng, Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí.

- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Sản xuất quần áo may sẵn; May gia công
- Địa bàn kinh doanh: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Xuất khẩu đi Nhật Bản


## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc điều hành cty, Xí nghiệp, phòng, Xưởng, chuyên, tổ.
- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết).

+ Công ty TNHH MTV Dịch vụ PLG. Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có mã số doanh nghiệp số 3401061157 do Phòng Đăng ký Kinh doanh Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Bình Thuận cấp ngày 01/11/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 15 tháng 04 năm 2024. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là Cung cấp suất ăn công nghiệp, dịch vụ ăn uống. Trụ sở chính đặt tại khu phố Phú Trường, thị Trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Dịch vụ PLG là 500.000.000 đồng do Công ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết góp 100%.




#### 4. Định hướng phát triển




Phát triển bền vững dựa trên:

- Không ngừng hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm
- Coi trọng văn hóa doanh nghiệp




Định hướng sản phẩm:

- Đảm bảo chất lượng theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng



Mở rộng, phát triển trên nhiều lĩnh vực



Định hướng thị trường:  
Đẩy mạnh xuất khẩu đồng thời thỏa mãn tối đa nhu cầu trong nước

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

##### a. Những Thuận lợi chính

- Công ty lựa chọn được khách hàng tốt, mặt hàng và đơn hàng ổn định;
- Công ty có được chiến lược với khách hàng và người lao động phù hợp, có hiệu quả;
- Công nhân phân công ổn định, nhiệt tình, chịu khó và ham học hỏi.
- Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do với các nước, nước ta có sự ổn định, cạnh tranh Mỹ-Trung thêm căng thẳng nên xu hướng rút đơn hàng về Việt Nam của các khách hàng vẫn còn tiếp diễn.
- Công ty đã đầu tư thêm một số máy móc thiết bị mới công nhân đã làm quen và phát huy tác dụng.

##### b. Những Khó khăn lớn.

- Lạm phát tăng cao sức mua giảm sút ở khắp các nước trên thế giới;



- Lãi suất và tỉ giá đồng Dola Mỹ liên tục tăng ;
- Chiến tranh Nga-Ukraina tiếp tục kéo dài chưa có hồi kết;
- Thị trường trong và ngoài nước bị ảnh hưởng sáo trộn, suy giảm lớn ; xu hướng bảo hộ mậu dịch , đánh thuế cao hàng nhập vào thị trường Mỹ
- Các chi phí chính của đầu vào chiếm tỉ trọng lớn trong giá thành vẫn liên tục tăng như: Tiền lương, BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn, điện, nước, vận chuyển, ...
- Trình độ quản lý chất lượng đã được cải thiện nhưng vẫn chưa theo kịp sự phát triển của công ty.
- Vẫn còn một số máy móc thiết bị đã cũ và lạc hậu làm ảnh hưởng tới năng suất và chất lượng sản phẩm cần được đầu tư thêm.
- Trình độ Công nhân không đồng đều, tác phong công nghiệp chưa cao nhất là ở các chuyên môn mới được thành lập.
- Số lượng công nhân tuyển mới đa số chưa biết nghề may, phải đào tạo từ đầu.
- Giá đất tăng, chính sách đền bù đất có nhiều thay đổi nên việc đền bù đất thực hiện đầu tư khu công nghiệp gặp nhiều khó khăn, ách tắc không thực hiện được.

## KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU THEO NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2024	THỰC HIỆN 2024	% T.H24/ K.H 24
1- Doanh thu tiền đồng	<b>Đồng</b>	506.341.964.000	488.148.803.973	96,41
2-Lợi nhuận trước thuế	<b>Đồng</b>	56.832.311.000	64.327.130.473	113,19
3- Tỉ lệ % lợi nhuận TT/doanh thu	<b>%</b>	11,22	13,18	117,41
4- Nộp thuế thu nhập DN 20%	<b>Đồng</b>	11.366.462.200	11.858.842.389	104,33
5-Lợi nhuận sau thuế	<b>Đồng</b>	45.465.848.800	52.468.288.084	115,40
<b>6- Vốn điều lệ:</b>	<b>Đồng</b>	49.961.850.000	49.961.850.000	100
7- Cổ tức:	<b>Đồng</b>	49.961.850.000	24.980.925.000	50
8- % cổ tức/vốn điều lệ:	<b>%</b>	100	50	50
9- Đầu tư - <b>Máy móc thiết bị</b>	<b>Đồng</b>	0	1.179.222.772	-

### NHẬN XÉT :

a. Những mặt làm được :

- Hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận.
- Kịp thời dự báo, điều chỉnh chính sách với khách hàng, hệ thống quản lý và người lao động phù hợp, có hiệu quả.
- Giữ vững niềm tin đối với khách hàng, giảm thiểu rủi ro về đơn hàng khi thị trường biến động.



- Các Công ty hoạt động ổn định liên tục, có đủ đơn hàng cho công nhân làm việc .
- Tổ chức, nhân sự tiếp tục được đào tạo, kiện toàn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển.
- Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV tiếp tục phát huy hiệu quả tốt.
- Giữ và nâng cao được uy tín, hình ảnh thương hiệu của Công ty.
- Người lao động đa số gắn bó tin tưởng phấn đấu phát triển công ty.
- Định hướng phát triển kinh doanh nội địa và xuất khẩu theo phương thức FOB đã có sự thay đổi cho phù hợp với khả năng của công ty, trước mắt tập trung cho sản xuất hàng gia công.
- Đầu tư máy móc thiết bị phát huy hiệu quả tốt.

*b. Những tồn tại cần khắc phục :*

- Lực lượng quản lý, đặc biệt là cấp trung có cải thiện nhưng chưa được nhiều để đáp ứng với yêu cầu công việc.
- Công tác dự báo đánh giá, tiếp thị thị trường, khách hàng có cải thiện nhưng vẫn còn yếu.
- Hệ thống quản lý đặc biệt là quản lý chất lượng vận hành có tiến bộ nhưng vẫn còn nhiều thiếu sót.
- Công tác đánh giá quản lý máy móc thiết bị còn yếu. Đầu tư thay thế các máy móc thiết bị cũ và lạc hậu vẫn còn chậm.
- Lao động vẫn còn thiếu tác phong công nghiệp.
- Năng xuất lao động còn thấp. Chất lượng chưa thật ổn định
- Chưa phát huy tốt sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quản lý.
- Chưa phát triển được thị trường nội địa.

**KẾT LUẬN :**

Năm 2024 là năm ngành may Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn hầu hết các đơn vị bị giảm doanh thu và lợi nhuận trong khi Công ty chỉ giảm doanh thu 3.59% nhưng lợi nhuận sau thuế vẫn hoàn thành vượt kế hoạch. Trong điều kiện tình hình thế giới, trong nước còn nhiều khó khăn, biến động khó lường, Công ty đạt được kết quả trên so với các đơn vị cùng ngành là rất tốt, rất đáng khích lệ. Cơ sở cho sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới hiện vẫn đang tốt. Công ty tiếp tục quan tâm nhiều đến công tác đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, hệ thống quản lý, chính sách cho người lao động để nâng cao năng suất lao động; Xây dựng được chiến lược kinh doanh, khách hàng kết hợp cho được hình thức gia công, sản xuất xuất khẩu và kinh doanh nội địa có hiệu quả, Nghiên cứu kịp thời và nắm bắt cơ hội đầu tư mở rộng sản xuất một cách hiệu quả.

*2. Tổ chức và nhân sự*

- Danh sách ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ	Tỷ lệ sở hữu CP
Lê Thanh Hoài Vũ	Tổng giám đốc đến 30.6.2024	13/02/1971	Cử nhân kinh tế	1,08%
Đặng Thùy Mai	Phó tổng giám đốc quyền Tổng giám đốc từ 01.07.2024	10/05/1985	Cử nhân kinh tế	3,08%
Đặng Thùy Mai	Phó tổng giám đốc đến 30.6.2024	10/05/1985	Cử nhân kinh tế	3,08%
Huỳnh Mỹ Linh	Phó tổng giám đốc đến 07.04.2024	08/04/1982	Cử nhân kinh tế	10,05%



Huỳnh Thị Ngọc Chấn	Kế toán trưởng	11/08/1986	Cử nhân T.chính-KT	1.03%
---------------------	----------------	------------	--------------------	-------

- Những thay đổi trong ban điều hành:
  - Bà Huỳnh Mỹ Linh làm Phó tổng giám đốc đến ngày 07.04.2024, được bầu làm chức vụ Chủ tịch HĐQT từ ngày 07.04.2024
  - Bà Đặng Thuỳ Mai làm Phó tổng giám đốc đến ngày 30.6.2024, được bổ nhiệm làm chức vụ Phó tổng giám đốc quyền Tổng giám đốc từ ngày 01.07.2024
  - Ông Lê Thanh Hoài Vũ làm Tổng giám đốc đến 30.6.2024 và thôi việc từ ngày 01.07.2024
- Số lượng cán bộ nhân viên: Lao động bình quân năm 2024 là 2.827 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Trong năm đầu tư 1.179.222.772 đồng mua máy móc thiết bị mới.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% 2024/ 2023
Tổng giá trị tài sản	321.783.059.013	363.679.213.348	113,02
Doanh thu thuần	460.825.919.834	488.148.803.973	105,93
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	57.481.410.408	64.162.698.596	111,62
Lợi nhuận khác	(33.306.098)	164.431.877	-
Lợi nhuận trước thuế	57.448.104.310	64.327.130.473	111,97
Lợi nhuận sau thuế	46.722.206.980	52.468.288.084	112,30
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	8.416	9.452	100,43

Ghi chú : Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm 2023 được tính toán lại do xác định các khoản điều chỉnh được căn cứ vào mức trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi được thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2024NQ-ĐHCD ngày 07/04/2024. Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2024 chưa được đại hội đồng cổ đông phê duyệt nên tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm 2024 có thể thay đổi khi có quyết định chính thức của Đại hội đồng cổ đông.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,9177	2,2000	

Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	1,8765	2,1728	
Nợ ngắn hạn			
2- <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,4558	0,4146	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,8377	0,7082	
3- <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	66,8915	103,4272	
<u>Giá vốn hàng bán</u>			
Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản	1,4321	1,3423	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
4- <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,1014	0,1075	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,2668	0,2464	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,1452	0,1443	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,1247	0,1314	

5. *Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*

a) **Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 4.996.185 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyên nhượng tự do : 4.996.185 cổ phần

b) **Cơ cấu cổ đông:** cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu

- Cổ đông lớn: có 7 cổ đông giữ 2.786.955 cp chiếm 55,78% cổ phần của công ty
- Cổ đông nhỏ: có 276 cổ đông giữ 2.209.230 cp chiếm 44,22% cổ phần của công ty
- cổ đông tổ chức : không có
- cổ đông cá nhân: chiếm 100%
- cổ đông trong nước: chiếm 100%
- cổ đông nước ngoài: không có
- cổ đông nhà nước: không có

c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có thay đổi

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có cổ phiếu quỹ

e) **Các chứng khoán khác:** Không có

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

- Công ty lựa chọn được khách hàng tốt, mặt hàng và đơn hàng ổn định;



- Công ty có được chiến lược với khách hàng và người lao động phù hợp, có hiệu quả;
- Công nhân phần đông ổn định, nhiệt tình, chịu khó và ham học hỏi.
- Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do với các nước, nước ta có sự ổn định, cạnh tranh Mỹ-Trung thêm căng thẳng nên xu hướng rút đơn hàng về Việt Nam của các khách hàng vẫn còn tiếp diễn.
- Công ty đã đầu tư thêm một số máy móc thiết bị mới công nhân đã làm quen và phát huy tác dụng.

*b. Những Khó khăn lớn.*

- Lạm phát tăng cao sức mua giảm sút ở khắp các nước trên thế giới;
- Lãi suất và tỉ giá đồng Dola Mỹ liên tục tăng ;
- Chiến tranh Nga-Ukraina, Trung đông tiếp tục kéo dài chưa có hồi kết;
- Thị trường trong và ngoài nước bị ảnh hưởng sâu rộng, suy giảm lớn ; xu hướng bảo hộ mậu dịch, đánh thuế cao hàng nhập vào thị trường Mỹ
- Các chi phí chính của đầu vào chiếm tỉ trọng lớn trong giá thành vẫn liên tục tăng như: Tiền lương, BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn, điện, nước, vận chuyển, ...
- Trình độ quản lý chất lượng đã được cải thiện nhưng vẫn chưa theo kịp sự phát triển của công ty.
- Vẫn còn một số máy móc thiết bị đã cũ và lạc hậu làm ảnh hưởng tới năng suất và chất lượng sản phẩm cần được đầu tư thêm.
- Trình độ Công nhân không đồng đều, tác phong công nghiệp chưa cao nhất là ở các chuyên mới được thành lập.
- Số lượng công nhân tuyển mới đa số chưa biết nghề may, phải đào tạo từ đầu.
- Giá đất tăng, chính sách đền bù đất có nhiều thay đổi nên việc đền bù đất thực hiện đầu tư khu công nghiệp gặp nhiều khó khăn, ách tắc không thực hiện được.

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU THEO NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2024	THỰC HIỆN 2024	% T.H24/ K.H 24
1- Doanh thu tiền đồng	<b>Đồng</b>	506.341.964.000	488.148.803.973	96,41
2-Lợi nhuận trước thuế	<b>Đồng</b>	56.832.311.000	64.327.130.473	113,19
3- Tỉ lệ % lợi nhuận TT/doanh thu	<b>%</b>	11,22	13,18	117,41
4- Nộp thuế thu nhập DN 20%	<b>Đồng</b>	11.366.462.200	11.858.842.389	104,33
5-Lợi nhuận sau thuế	<b>Đồng</b>	45.465.848.800	52.468.288.084	115,40
<b>6- Vốn điều lệ:</b>	<b>Đồng</b>	49.961.850.000	49.961.850.000	100
7- Cổ tức:	<b>Đồng</b>	49.961.850.000	24.980.925.000	50
8- % cổ tức/vốn điều lệ:	<b>%</b>	100	50	50
9- Đầu tư - <i>Máy móc thiết bị</i>	<b>Đồng</b>	0	1.179.222.772	-



## **NHẬN XÉT :**

### *a. Những mặt làm được :*

- Hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận.
- Kịp thời dự báo, điều chỉnh chính sách với khách hàng, hệ thống quản lý và người lao động phù hợp, có hiệu quả.
- Giữ vững niềm tin đối với khách hàng, giảm thiểu rủi ro về đơn hàng khi thị trường biến động.
- Các Công ty hoạt động ổn định liên tục, có đủ đơn hàng cho công nhân làm việc.
- Tổ chức, nhân sự tiếp tục được đào tạo, kiện toàn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển.
- Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV tiếp tục phát huy hiệu quả tốt.
- Giữ và nâng cao được uy tín, hình ảnh thương hiệu của Công ty.
- Người lao động đa số gắn bó tin tưởng phấn đấu phát triển công ty.
- Định hướng phát triển kinh doanh nội địa và xuất khẩu theo phương thức FOB đã có sự thay đổi cho phù hợp với khả năng của công ty, trước mắt tập trung cho sản xuất hàng gia công.
- Đầu tư máy móc thiết bị phát huy hiệu quả tốt.

### *b. Những tồn tại cần khắc phục :*

- Lực lượng quản lý, đặc biệt là cấp trung có cải thiện nhưng chưa được nhiều để đáp ứng với yêu cầu công việc.
- Công tác dự báo đánh giá, tiếp thị thị trường, khách hàng có cải thiện nhưng vẫn còn yếu.
- Hệ thống quản lý đặc biệt là quản lý chất lượng vận hành có tiến bộ nhưng vẫn còn nhiều thiếu sót.
- Công tác đánh giá quản lý máy móc thiết bị còn yếu. Đầu tư thay thế các máy móc thiết bị cũ và lạc hậu vẫn còn chậm.
- Lao động vẫn còn thiếu tác phong công nghiệp.
- Năng xuất lao động còn thấp. Chất lượng chưa thật ổn định
- Chưa phát huy tốt sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quản lý.
- Chưa phát triển được thị trường nội địa.

## **KẾT LUẬN :**

Năm 2024 là năm ngành may Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn hầu hết các đơn vị bị giảm doanh thu và lợi nhuận trong khi Công ty chỉ giảm doanh thu 3.59% nhưng lợi nhuận sau thuế vẫn hoàn thành vượt kế hoạch. Trong điều kiện tình hình thế giới, trong nước còn nhiều khó khăn, biến động khó lường, Công ty đạt được kết quả trên so với các đơn vị cùng ngành là rất tốt, rất đáng khích lệ. Cơ sở cho sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới hiện vẫn đang tốt. Công ty tiếp tục quan tâm nhiều đến công tác đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, hệ thống quản lý, chính sách cho người lao động để nâng cao năng suất lao động; Xây dựng được chiến lược kinh doanh, khách hàng kết hợp cho được hình thức gia công, sản xuất xuất khẩu và kinh doanh nội địa có hiệu quả, Nghiên cứu kịp thời và nắm bắt cơ hội đầu tư mở rộng sản xuất một cách hiệu quả.

## **2. Tình hình tài chính** Tình hình tài chính



Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% 2024/ 2023
Tổng giá trị tài sản	321.783.059.013	363.679.213.348	113,02
Doanh thu thuần	460.825.919.834	488.148.803.973	105,93
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	57.481.410.408	64.162.698.596	111,62
Lợi nhuận khác	(33.306.098)	164.431.877	-
Lợi nhuận trước thuế	57.448.104.310	64.327.130.473	111,97
Lợi nhuận sau thuế	46.722.206.980	52.468.288.084	112,30
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	8.416	9.452	100,43

Ghi chú : Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm 2023 được tính toán lại do xác định các khoản điều chỉnh được căn cứ vào mức trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi được thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2024NQ-ĐHCD ngày 07/04/2024. Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2024 chưa được đại hội đồng cổ đông phê duyệt nên tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm 2024 có thể thay đổi khi có quyết định chính thức của Đại hội đồng cổ đông.

c) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,9177	2,2000	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,8765	2,1728	
2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,4558	0,4146	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,8377	0,7082	
3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	66,8915	103,4272	
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,4321	1,3423	

<b>4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,1014	0,1075	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,2668	0,2464	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,1452	0,1443	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,1247	0,1314	

## NHIỆM VỤ NĂM 2025 VÀ NĂM 2026

### A. TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC :

- Tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động, rủi ro, khó đoán định, một số nước lớn có xu hướng bảo hộ mậu dịch trở lại. Chiến tranh thương mại MỸ - TRUNG vẫn chưa có hồi kết. Đặc biệt tình hình thiên tai dịch bệnh bất thường có thể ảnh hưởng cả trực tiếp và gián tiếp tới sản xuất kinh doanh của công ty.
- Cạnh tranh đơn hàng gia công ngành may với các nước đang phát triển ở khu vực châu á ngày càng gay gắt.
- Lao động biết nghề may ngày càng thiếu trầm trọng.
- Chi phí đầu vào vẫn tiếp tục tăng cao.
- Tuy nhiên, Việt nam đã tham gia ký kết nhiều hiệp định thương mại và đầu tư với các nước; tình hình chính trị và kinh tế vĩ mô ổn định; hình ảnh và vị thế của việt nam trên quốc tế ngày càng tăng; vị trí địa lý của việt nam thuận lợi, dự báo ngành dệt may năm 2025 vẫn còn có cơ hội thuận lợi về đơn hàng.

### B. PHƯƠNG HƯỚNG – MỤC TIÊU :

- Nhiệm vụ Kế hoạch năm 2025 doanh thu tăng 7.47% so với thực hiện năm 2024. Các năm tiếp theo tăng trưởng ít nhất 10% một năm.
- Bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho công nhân, thực hiện đúng, đủ các chế độ cho công nhân theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện đầu tư đổi mới, công nghệ, máy móc thiết bị cũ, lạc hậu
- Thực hiện tốt công tác đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho cán bộ và tay nghề cho công nhân.
- Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.
- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông từ 20 % trở lên.

### C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ 2025 :

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH 2025	% K.H25/ T.H 24
<b>1- Doanh thu tiền đồng</b>	Đồng	488.148.803.973	524.620.691.000	107,47
<b>2-Lợi nhuận trước thuế</b>	Đồng	64.327.130.473	61.299.536.000	95,29
<b>3- Nộp thuế thu nhập DN 20%</b>	Đồng	11.858.842.389	12.259.907.000	103,38



<b>4-Lợi nhuận sau thuế</b>	Đồng	52.468.288.084	49.039.629.000	93,47
<b>5- Vốn điều lệ:</b>	Đồng	49.961.850.000	49.961.850.000	100,00
<b>6- Cổ tức: tạm ứng 2024</b>	Đồng	24.980.925.000	9.992.370.000	40,00
<b>7- % cổ tức/vốn điều lệ:</b>	%	50	20	40,00
<b>8- Kế hoạch đầu tư:</b>				
Trong đó :		1.179.222.772	21.500.000.000	
- Đầu tư máy móc, thiết bị	Đồng	1.179.222.772	6.500.000.000	
- Đầu tư hệ thống năng lượng mặt trời			15.000.000.000	

#### **D. BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN :**

- Kiện toàn mô hình tổ chức, nhân sự Công ty
- Theo sát tình hình thế giới và trong nước để có chính sách với khách hàng linh hoạt, đảm bảo có được khách hàng, nguồn hàng đầy đủ và ổn định;
- Rà soát lại hệ thống quản lý, Ban hành các nội quy, quy định phù hợp với hoàn cảnh Công ty, kiểm tra, giám sát để đảm bảo các quy định được thực thi một cách nghiêm ngặt nhằm từng bước đưa người lao động vào khuôn khổ, tạo tác phong công nghiệp, tăng năng xuất lao động;
- Thuê tư vấn, tư vấn xây dựng, thực hiện đạt các tiêu chuẩn quốc tế trong ngành may được các tổ chức có uy tín quốc tế đánh giá công nhận.
- Quy hoạch, tổ chức đào tạo tại chỗ để đảm bảo số lượng và chất lượng đội ngũ quản lý;
- Có chính sách lương, thưởng linh hoạt để khuyến khích người lao động hăng say làm việc, giữ chân người hiện tại, đồng thời tuyển dụng thêm được nhiều người mới;
- Nghiên cứu áp dụng qui trình công nghệ, kỹ thuật, qui trình quản lý tiên tiến phù hợp với công ty, Cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng.
- Đầu tư thay thế các thiết bị đã quá cũ, trang bị đủ các thiết bị chuyên dùng còn thiếu, triệt để sử dụng cũ gá lắp kết hợp với qui trình công nghệ hợp lý và thực hiện tiết kiệm để tăng năng suất lao động, giảm chi phí và đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Áp dụng có hiệu quả quy trình sản xuất tinh gọn, xây dựng lại hệ thống 5S cho phù hợp thực tế và thực hiện triệt để các quy trình, hệ thống này.
- Sử dụng hiệu quả nhà ở thu nhập thấp cho người lao động trong công ty thuê.
- Tiếp tục phát huy hiệu quả Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV.
- Liên tục theo dõi, chủ động xem xét điều chỉnh đầu tư kịp thời có hiệu quả

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Năm 2024 là năm ngành may Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn hầu hết các đơn vị bị giảm doanh thu và lợi nhuận trong khi Công ty chỉ giảm doanh thu 3.59% nhưng lợi nhuận sau thuế vẫn hoàn thành vượt kế hoạch. Trong điều kiện tình hình thế giới, trong nước còn nhiều khó khăn, biến động khó lường, Công ty đạt được kết quả trên so với các đơn vị cùng ngành là rất tốt, rất đáng khích lệ. Cơ sở cho sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới hiện vẫn đang tốt. Công ty tiếp tục quan tâm nhiều đến công tác đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, hệ thống quản lý, chính sách cho người lao động để nâng cao năng suất lao động; Xây dựng được chiến lược kinh doanh, khách hàng kết hợp cho được hình thức gia công, sản xuất xuất khẩu và



kinh doanh nội địa có hiệu quả, Nghiên cứu kịp thời và nắm bắt cơ hội đầu tư mở rộng sản xuất một cách hiệu quả..

**2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Nhiệm vụ Kế hoạch năm 2025 doanh thu tăng 7.47% so với thực hiện năm 2024. Các năm tiếp theo tăng trưởng ít nhất 10% một năm.
- Bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho công nhân, thực hiện đúng, đủ các chế độ cho công nhân theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện đầu tư đổi mới, công nghệ, máy móc thiết bị cũ, lạc hậu
- Thực hiện tốt công tác đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho cán bộ và tay nghề cho công nhân.
- Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.
  - Đảm bảo cổ tức cho cổ đông từ 20 % trở lên

**V. Quản trị công ty (Tổ chức chào bán trái phiếu ra công chúng hoặc niêm yết trái phiếu không phải là công ty đại chúng không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này).**

**1- Hội đồng quản trị**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
1	Bà Huỳnh Mỹ Linh	Chủ tịch từ 7/4/2024	501 945	10,05
2	Ông Huỳnh Văn Nghi	Chủ tịch đến 7/4/2024	666 930	13,35
3	Ông Nguyễn Quốc Bình	Phó Chủ tịch	322 845	6,46
4	Ông Huỳnh Văn Nghi	Thành viên, Người phụ trách quản trị Công ty từ ngày 07/04/2024	666 930	13,35
5	Bà Đặng Thùy Mai	Thành viên, Phó Tổng giám đốc đến 30/06/2024	153 810	3,08
6	Bà Đặng Thùy Mai	Thành viên, Phó Tổng giám đốc quyền Tổng giám đốc từ ngày 01/07/2024	153 810	3,08
7	Bà Trần Thị Tuyết Thanh	Thành viên	18 700	0,38
8	Ông Lê Thanh Hoài Vũ	Thành viên đến ngày 07/04/2024	53 850	1,08

a- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2024:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
-----	-----------------	---------	---------------------	---------	---------------------



1	Bà Huỳnh Mỹ Linh	Chủ tịch	03	60	Mới được bầu HĐQT từ ngày 07/04/2024
2	Ông Huỳnh Văn Nghi	Chủ tịch	05	100	Chủ tịch đến 07/04/2024, Thành viên
2	Ông Nguyễn Quốc Bình	Phó C.tịch	05	100	
3	Ông Lê Thanh Hoài Vũ	Thành viên	02	40	Không còn là thành viên HĐQT từ ngày 07/04/2024
4	Bà Đặng Thùy Mai	Thành viên	05	100	
5	Bà Trần Thị Tuyết Thanh	Thành viên	05	100	

*b. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):*

- Theo dõi, giám sát, chỉ đạo thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2024
- Xây dựng và giám sát thực hiện các qui chế bảo đảm cho hoạt động của công ty có hiệu quả như: qui chế lương, thưởng, tiền ăn ca, Tiền chuyên cần, qui chế tài chính, qui chế tuyển dụng, qui chế đào tạo....
- Xem xét mô hình tổ chức và bổ nhiệm cán bộ quản lý.
- Xây dựng mục tiêu cho năm 2025 và mục tiêu chiến lược các năm tiếp theo
- Xem xét, giám sát thực hiện đầu tư như: mua máy móc thiết bị, xây dựng sửa chữa lắp đặt hệ thống điện, phòng cháy chữa cháy nhà xưởng. ....
- Thực hiện các công việc khác theo điều lệ của Công ty.

*c. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2024):*

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
	<b>Nghị quyết</b>		
01	01/2024/NQ-HĐQT	19/01/2024	Triệu tập đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
02	02/2024-NQ-HĐQT	07/04/2024	Bầu Chủ tịch HĐQT bà Huỳnh Mỹ Linh, Phó Chủ tịch ông Nguyễn Quốc Bình, Bổ nhiệm lại Tổng giám đốc ông Lê Thanh Hoài Vũ, Phó Tổng giám đốc bà Đặng Thùy Mai, Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng bà Huỳnh Thị Ngọc Chấn
03	03/2024-NQ-HĐQT	20/04/2024	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024

04	04/2024-NQ-HĐQT	21/11/2024	Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024
	<b>Quyết định</b>		
01	01-QĐ/HĐQT	07/04/2024	Bầu bà Huỳnh Mỹ Linh làm Chủ tịch HĐQT
02	02-QĐ/HĐQT	07/04/2024	Bầu ông Nguyễn Quốc Bình làm Phó Chủ tịch HĐQT
03	03-QĐ/HĐQT	07/04/2024	Bổ nhiệm ông Huỳnh Văn Nghi làm người Phụ trách quản trị Công ty
04	04-QĐ/HĐQT	07/04/2024	Bổ nhiệm lại Tổng giám đốc ông Lê Thanh Hoài Vũ
05	05-QĐ/HĐQT	07/04/2024	Bổ nhiệm lại Phó tổng giám đốc bà Đặng Thuỳ Mai
06	06-QĐ/HĐQT	07/04/2024	Bổ nhiệm lại Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng bà Huỳnh Thị Ngọc Chân
07	01QĐTV/HĐQT	22/06/2024	Giải quyết cho Ông Lê Thanh Hoài Vũ – Tổng giám đốc được thôi việc kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2024 vì sức khoẻ không thể tiếp tục làm việc
08	49QĐ/HĐQT	22/06/2024	Bổ nhiệm bà Đặng Thuỳ Mai làm Phó tổng giám đốc Quyền tổng giám đốc Công ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết nhiệm kỳ 2024-2026 kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2024



2 Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
1	Huỳnh Mỹ Linh		Chủ tịch HĐQT - NDDPL								Người nội bộ
1.1	Huỳnh Văn Nghị		Thành viên HĐQT - Người phụ trách quản trị Công ty					2024			Ba
1.2	Dương Thị Thu Hồng		0					2024			Mẹ
1.3	Huỳnh Thanh Vũ		0					2024			Em
1.4	Công ty TNHH MTV Dịch Vụ PLG		Chủ tịch Cty - NDDPL	Mã số doanh nghiệp ; 3401061157 đăng ký thay đổi lần 1	10/04/2024	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Thuận	Khu Phố Phú Trường, Thị Trần Phú Long, Huyện Hàm Thuận Bắc Bình Thuận	2024			Cty con
2	Nguyễn Quốc Bình		Phó Chủ tịch								Người nội bộ
2.1	Nguyễn Hồng Nga		0					2010			Vợ
2.2	Nguyễn Minh Nguyệt		0					2012			Con nhỏ
2.3	Nguyễn Minh Hằng		0					2014			Con nhỏ
2.4	Nguyễn Thị Lệ Hoa		0					2002			Chị ruột

2.5	Bùi Trọng Thủy		0				2002			<b>Anh rể</b>
2.6	Nguyễn Thị Huệ		0				2002			<b>Em ruột</b>
3	Huỳnh Văn Nghi		<b>Thành viên HĐQT – Người phụ trách quản trị Công ty</b>							Người nội bộ
3.1	Dương Thị Thu Hồng		0				2002			<b>Vợ</b>
3.2	Huỳnh Mỹ Linh		Chủ tịch				2002			<b>Con</b>
3.3	Huỳnh Thanh Vũ		0				2002			<b>Con</b>
4	Đặng Thùy Mai		<b>Thành viên HĐQT, Q. Tổng giám đốc</b>							Người nội bộ
4.1	Huỳnh Anh Tân		NV				2020			<b>Chồng</b>
5	Trần Thị Tuyết Thanh		<b>Thành viên HĐQT</b>							Người nội bộ
5.1	Mai Đăng Minh Hiếu		0				2020			<b>Con</b>
6	Lê Thanh Hoài Vũ		<b>Tổng giám đốc</b>					01/07/2024	Miễn nhiệm theo đơn thôi việc	Không còn là người nội bộ từ ngày 01/07/2024
6.1	Nguyễn Thị Tố Loan		NV				2017			<b>Vợ - Không còn là</b>



											<b>người có liên quan của người nội bộ từ ngày 01/07/2024</b>
7	<b>Huỳnh Thị Ngọc Chấn</b>		<b>Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng, người được uỷ quyền CBTT</b>								<b>Người nội bộ</b>
7.1	Huỳnh Văn Thức		0					2020			<b>Chồng</b>
7.2	Huỳnh Thành Tâm		NV					2020			<b>Em ruột</b>
7.3	Huỳnh Thiên Thành		0					2020			<b>Ba</b>
7.4	Võ Thị Bê		0					2020			<b>Mẹ</b>
7.5	Phạm Thị Minh Lành		NV					2020			<b>Em dâu</b>
7.6	Huỳnh Văn Sương		0					2020			<b>Ba chồng</b>
7.7	Huỳnh Thị Em		0					2020			<b>Chị chồng</b>
7.8	Huỳnh Thị Trí		0					2020			<b>Chị chồng</b>
7.9	Huỳnh Thị Âm		0					2020			<b>Chị chồng</b>
7.10	Huỳnh Thị Cọt		0					2020			<b>Chị chồng</b>
7.11	Huỳnh Thị Thanh Tâm		0					2020			<b>Chị chồng</b>
7.12	Huỳnh Thị Năm		0					2020			<b>Chị chồng</b>

7.13	Huỳnh Thị Lọt		0					2020			<b>Chị chồng</b>
7.14	Huỳnh Thị Gia An		0					2020			<b>Con nhỏ</b>
7.15	Huỳnh Thị Gia Bình		0					2020			<b>Con nhỏ</b>
8	<b>Nguyễn Tấn Vũ</b>		<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>								Người nội bộ
8.1	Nguyễn Thị Bảo Hà		0					2015			<b>Mẹ</b>
8.2	Mai Thị Ánh Hồng		0					2015			<b>Mẹ vợ</b>
8.3	Trần Thị Lệ Thanh		0					2015			<b>Vợ</b>
8.4	Nguyễn Trần Gia Huy		0					2015			<b>Con nhỏ</b>
8.5	Nguyễn Trần Gia Hoàng		0					2015			<b>Con nhỏ</b>
8.6	Nguyễn Tấn Lâm		0					2015			<b>Anh ruột</b>
9	<b>Nguyễn Hữu Thắng</b>		<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>								Người nội bộ
9.1	Phạm Thị Thảo		0					2018			<b>Mẹ</b>
9.2	Đào Thị Miên		0					2018			<b>Vợ</b>
9.3	Nguyễn Đào Nhật Hà		0					2018			<b>Con</b>
9.4	Nguyễn Đào Phương Ngân		0					2018			<b>Con</b>
9.5	Nguyễn Thị Kim Liên		0					2018			<b>Chị ruột</b>
9.6	Nguyễn Thị Thanh Yên		0					2018			<b>Em ruột</b>
9.7	Nguyễn Duy Bảo		NV					2018			<b>Em rể</b>



10	Đoàn Tấn Kiều		Thành viên Ban kiểm soát							Người nội bộ
10.1	Trần Thị Thu Vân		0				2012			Vợ
10.2	Đoàn Tấn Việt Cường		0				2012			Con

3. *Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:* Không
4. *Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:* Không
5. *Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:* Không

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Huỳnh Mỹ Linh		Chủ tịch HĐQT					501945	10.05	
1.1	Huỳnh Văn Nghi		Thành viên HĐQT – Người					666930	13.35	Ba

			phụ trách quản trị Công ty							
1.2	Dương Thị Thu Hồng		0					358650	7.18	Mẹ
1.3	Huỳnh Thanh Vũ		0					442500	8.86	Em
1.4	Công ty TNHH MTV Dịch Vụ PLG		Chủ tịch Cty - NDDPL					0	0	Cty con
2	Nguyễn Quốc Bình		Phó Chủ tịch					322845	6.46	Ba, mẹ mất
2.1	Nguyễn Hồng Nga		0					1170	0.02	Vợ
2.2	Nguyễn Minh Nguyệt		0					0	0	Con nhỏ
2.3	Nguyễn Minh Hằng		0					0	0	Con nhỏ
2.4	Nguyễn Thị Lệ Hoa		0					240000	4.8	Chị ruột
2.5	Bùi Trọng Thủy		0					254085	5.09	Anh rể
2.6	Nguyễn Thị Huệ		0					9000	0.18	Em ruột
3	Huỳnh Văn Nghi		Thành viên HĐQT - Người phụ trách quản trị Công ty					666930	13.35	
3.1	Dương Thị Thu Hồng		0					358650	7.18	Vợ
3.2	Huỳnh Mỹ Linh		Chủ tịch					501945	10.05	Con
3.3	Huỳnh Thanh Vũ		0					442500	8.86	Con



4	Đặng Thùy Mai		Thành viên HĐQT, Q. Tổng giám đốc				153810	3.08	
4.1	Huỳnh Anh Tân		NV				6850	0.14	Chồng
5	Trần Thị Tuyết Thanh		Thành viên HĐQT				18700	0.38	
5.1	Mai Đăng Minh Hiếu		0				0	0	Con
6	Lê Thanh Hoài Vũ		Tổng giám đốc				53850	1.08	Không còn là người nội bộ từ ngày 01/07/2024
6.1	Nguyễn Thị Tố Loan		NV				8850	0.18	Vợ - Không còn là người có liên quan của người nội bộ từ ngày 01/07/2024
7	Huỳnh Thị Ngọc Chân		Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng, người uỷ				51670	1.03	Mẹ chồng mất

			quyền CBTT							
7.1	Huỳnh Văn Thúc		0					1400	0.03	<b>Chồng</b>
7.2	Huỳnh Thành Tâm		NV					3500	0.07	<b>Em ruột</b>
7.3	Huỳnh Thiên Thành		0					0	0	<b>Ba</b>
7.4	Võ Thị Bế		0					0	0	<b>Mẹ</b>
7.5	Phạm Thị Minh Lành		NV					0	0	<b>Em dâu</b>
7.6	Huỳnh Văn Sương		0					0	0	<b>Ba chồng</b>
7.7	Huỳnh Thị Em		0					0	0	<b>Chị chồng</b>
7.8	Huỳnh Thị Trí		0					0	0	<b>Chị chồng</b>
7.9	Huỳnh Thị Âm		0					0	0	<b>Chị chồng</b>
7.10	Huỳnh Thị Cọt		0					0	0	<b>Chị chồng</b>
7.11	Huỳnh Thị Thanh Tâm		0					0	0	<b>Chị chồng</b>
7.12	Huỳnh Thị Năm		0					0	0	<b>Chị chồng</b>
7.13	Huỳnh Thị Lọt		0					0	0	<b>Chị chồng</b>
7.14	Huỳnh Thị Gia An		0					0	0	<b>Con nhỏ</b>
7.15	Huỳnh Thị Gia Bình		0					0	0	<b>Con nhỏ</b>
<b>8</b>	<b>Nguyễn Tấn Vũ</b>		<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>					<b>4400</b>	<b>0.09</b>	
8.1	Nguyễn Thị Bảo Hà		0					0	0	<b>Mẹ</b>
8.2	Mai Thị Ánh Hồng		0					0	0	<b>Mẹ vợ</b>
8.3	Trần Thị Lệ Thanh		0					0	0	<b>Vợ</b>
8.4	Nguyễn Trần Gia Huy		0					0	0	<b>Con nhỏ</b>
8.5	Nguyễn Trần Gia Hoàng		0					0	0	<b>Con nhỏ</b>



8.6	Nguyễn Tấn Lâm		0					0	0	<b>Anh ruột</b>
9	<b>Nguyễn Hữu Thắng</b>		<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>					<b>9120</b>	<b>0.18</b>	
9.1	Phạm Thị Thảo		0					0	0	<b>Mẹ</b>
9.2	Đào Thị Miên		0					0	0	<b>Vợ</b>
9.3	Nguyễn Đào Nhật Hà		0					0	0	<b>Con</b>
9.4	Nguyễn Đào Phương Ngân		0					0	0	<b>Con</b>
9.5	Nguyễn Thị Kim Liên		0					0	0	<b>Chị ruột</b>
9.6	Nguyễn Thị Thanh Yên		0					0	0	<b>Em ruột</b>
9.7	Nguyễn Duy Bảo		NV					0	0	<b>Em rể</b>
10	<b>Đoàn Tấn Kiều</b>		<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>					<b>96435</b>	<b>1.93</b>	
10.1	Trần Thị Thu Vân		0					0	0	<b>Vợ</b>
10.2	Đoàn Tấn Việt Cường		0					0	0	<b>Con</b>

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty :

3. Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm
01	Huỳnh Thị Ngọc Chấn	GĐTC –Kế toán trưởng	45.070	0.9	51.670	1.03	Mua thoả thuận bên ngoài thông qua sàn giao dịch trong năm 2024
02	Huỳnh Thành Tâm	Em ruột bà Huỳnh Thị Ngọc Chấn	3.000	0.06	3.500	0.07	Mua thoả thuận bên ngoài thông qua sàn giao dịch trong năm 2024

H..Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Công ty không có các tiểu ban.



## 2- Ban Kiểm soát

### a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
1	Ông: Nguyễn Tấn Vũ	Trưởng ban	4 400	0,09
2	Ông: Nguyễn Hữu Thắng	Thành viên	9 120	0,18
3	Ông : Đoàn Tấn Kiều	Thành viên	96 435	1,93

### b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024:

- Kiểm soát chiến lược:

- Thường xuyên giám sát việc thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ của HĐQT, Ban TGD. Tham gia đủ tất cả các phiên họp thường kỳ cũng như bất thường của HĐQT. Đóng góp ý kiến xây dựng các quyết định, nghị quyết của HĐQT phù hợp với luật doanh nghiệp mới và điều lệ công ty.

HĐQT, Ban giám đốc xem xét, giải thích và giải quyết kịp thời các kiến nghị

- Kiểm soát hoạt động:

- Tổ chức kiểm tra chứng từ, sổ sách kế toán, thẩm định báo cáo tài chính của công ty (01lần/năm)
- Giám sát việc chấp hành các chế độ chính sách với người lao động.
- Giám sát việc chi trả cổ tức và thực hiện phân bổ lợi nhuận hàng năm.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính:

- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.
- Giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra
- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên ban Kiểm soát năm 2024 là 400.000 đồng /tháng/năm

Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT:

- Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, thù lao cho Hội đồng quản trị trong năm 2024 là 800.000 đồng / người / tháng

d. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

e. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: thực hiện đúng qui định.

**Báo cáo tài chính năm 2024 ( chi tiết đính kèm file)**

*Phan Thiết, ngày 24 tháng 02 năm 2025*  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**HUỲNH MỸ LINH**